

Số: /KH-THTT

Thành Tô, ngày tháng 03 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Chuyển đổi số trường Tiểu học Thành Tô năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 14 – CTr/QU ngày 19/5/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 10/3/2022 về triển khai thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn quận; Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2024, Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân quận Hải An về chuyển đổi năm 2024.

Trường Tiểu học Thành Tô xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. Mục đích, yêu cầu

Nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh;

Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành, ứng dụng công nghệ thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, cải thiện và nâng cao Chỉ số chuyển đổi số đảm bảo theo tiến độ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 10/3/2022 về triển khai thực hiện chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn quận và Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về chuyển

đổi số thành phố năm 2024; tạo nền tảng, cơ sở cho hoàn thiện Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, phát triển dịch vụ đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số;

Thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu chuyển đổi số Chủ tịch UBND quận giao năm 2024; Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị ứng dụng CNTT phục vụ quản lý, dạy và học.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số năm 2024.

## **2. Yêu cầu**

Bám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp của Sở GDĐT, UBND quận về chuyển đổi số để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; đẩy mạnh ứng dụng hệ thống các phần mềm thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử, xây dựng môi trường làm việc điện tử theo yêu cầu của Sở GDĐT, UBND quận.

Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân tốt hơn. Tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

Quản lý các thiết bị CNTT đã được trang bị để phục vụ các phần mềm ứng dụng và phục vụ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tạo cơ sở, nền tảng cho chuyển đổi số**

#### **1.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số**

Tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến rộng rãi và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của UBND quận liên quan chuyển đổi số.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên và học sinh về các chủ trương, chính sách liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

Khuyến khích việc tăng cường tương tác giữa cán bộ, công chức, viên chức trong ngành với người dân, các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực GDĐT sử dụng công nghệ số.

#### **1.2. Cơ chế, chính sách**

Kiện toàn, thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của trường.

Tham mưu kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đề xuất nguồn lực về đáp ứng về nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số.

Cung cấp dịch vụ hành chính công, thủ tục hành chính, dịch vụ công theo hướng liên thông, đơn giản hóa qua ứng dụng công nghệ số, sử dụng dữ liệu số thay thế một số thành phần hồ sơ thủ tục hành chính phải nộp bản giấy.

Phối hợp, nghiên cứu, đề xuất ứng dụng công nghệ thông tin, mô hình chuyển đổi số mới, cho phép thử nghiệm có kiểm soát đối với các sản phẩm phục vụ chuyển đổi số; phối hợp, nghiên cứu, đề xuất, đặt hàng cho các doanh nghiệp công nghệ số để giải quyết các bài toán mới trong ngành GDĐT; trực tiếp chỉ đạo và triển khai mô hình, công nghệ mới để giải quyết các bài toán của ngành và đánh giá, nhân rộng.

### **1.3. Phát triển hạ tầng số**

Trang bị phần mềm diệt virus, phần mềm bản quyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; để đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin trong quá trình xử lý văn bản trên các hệ thống phần mềm, thư điện tử, chữ ký số.

Triển khai hệ thống tuyển sinh đầu cấp; hệ thống phòng họp trực tuyến; Nâng cấp trang thông tin điện tử trường, nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT.

Ứng dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử.

Phát triển dữ liệu số

Hoàn thiện hệ thống số hóa dữ liệu do Bộ GD&ĐT triển khai; hệ thống thông tin quản lý, cơ sở dữ liệu dùng chung toàn ngành GDĐT; từng bước xây dựng CSDL tài liệu, giáo trình điện tử, thư viện điện tử, sách giáo khoa điện tử, bài giảng e-Learning, kho học liệu số, hệ thống quản lý ngân hàng câu hỏi, phần mềm học, kiểm tra, đánh giá tập trung trực tuyến phục vụ học sinh, giáo viên, hệ thống học bạ điện tử của học sinh theo quy chuẩn của Bộ GDĐT. Xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Triển khai dạy và học trực tuyến;

Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEAM/STEAM/STEAME), đào tạo kỹ năng sử dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tại nhà trường. Đào tạo học sinh có các kỹ năng tham gia học trực tuyến, khai thác tài liệu trực tuyến, tuyển sinh trực tuyến trên môi trường số.

Chỉ đạo triển khai thanh toán học phí, lệ phí điện tử không dùng tiền mặt đối với học sinh trong toàn nhà trường.

Xây dựng hệ thống học bạ điện tử của học sinh theo quy chuẩn của Bộ GDĐT để đảm bảo mỗi học sinh có hồ sơ, học bạ điện tử với mã (ID) duy nhất.

Rà soát hệ thống thư điện tử ngành GDĐT đảm bảo tương ứng với nguồn lực tài khoản của ngành; phần mềm Phổ cập giáo dục- xóa mù chữ; phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; phần mềm Hành chính công; hệ thống website của ngành.

#### 1.4. Phát triển nền tảng số

Thúc đẩy phát triển các nền tảng số trong các lĩnh vực ứng dụng dùng chung nhằm mục đích hình thành nền tảng chung cho tất cả ứng dụng đã, đang và sẽ xây dựng của Sở GDĐT, tạo thuận tiện, tăng hiệu quả việc sử dụng phần mềm của cán bộ công chức, viên chức tại Phòng GDĐT.

Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

Tiếp tục nâng cấp cải tạo hệ thống mạng LAN, Internet, Wifi đảm bảo đường truyền tốc độ cao, hoạt động ổn định, thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, quản lý văn bản.

Khai thác, sử dụng có hiệu quả các hạ tầng mạng dùng chung do thành phố đầu tư triển khai.

#### 1.5. Phát triển nhân lực số

Tăng cường gắn kết, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có chuyên môn về CNTT, an toàn thông tin. Bảo đảm số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT, an toàn thông tin đáp ứng việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin tại nhà trường.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, trong chương trình quốc gia chuyển đổi số cho các trường học Việt Nam, bồi dưỡng nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng thành thạo máy tính trong giải quyết công việc.

Bố trí cán bộ, công chức tham gia tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc; khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin.

#### 1.6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong chuyển đổi số

Duy trì thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin. Cài đặt phần mềm diệt virus phòng chống mã độc cho 100% máy tính các bộ phận trong nhà trường.

## 2. Tham gia hoàn thiện chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số

Tiếp tục triển khai xây dựng CSDL dùng chung ngành GDĐT có API đồng bộ và chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung của quận và thành phố, Bộ GDĐT và các ứng dụng khác; đảm bảo đến 2025 hoàn thành Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành CSDL và các phần mềm chuyên ngành được chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung của ngành, quận, thành phố và Bộ GD&ĐT.

Từng bước chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số. Số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của nhà trường theo quy định.

Triển khai dịch vụ công, tăng cường phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, rà soát quy trình nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

Tăng cường các kênh giao tiếp điện tử: Cổng thông tin - giao tiếp, mạng xã hội và các kênh tương tác đối với người dân.

## 3. Góp nguồn phát triển Kinh tế số

Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ vào các lớp tập huấn, đào tạo ứng dụng công nghệ số cho các đơn vị trường học.

Triển khai việc thanh toán không sử dụng tiền mặt tại nhà trường

## 4. Phát triển Xã hội số

Rà soát, tham mưu với Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT kiến nghị Bộ GDĐT điều chỉnh các quy định các thủ tục để hoàn thiện quy định chuyên ngành GDĐT, cụ thể như: Quy định về việc quản lý, sử dụng học bạ điện tử, sổ theo dõi và đánh giá học sinh...

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kế toán nhà trường lập dự toán và bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đã được phân cấp và huy động sự đóng góp tự nguyện của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân phụ huynh học sinh theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Bộ phận CNTT Trường Tiểu học Thành Tô

Chủ trì khai thác, ứng dụng, phối hợp xây dựng các cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của nhà trường và trong giảng dạy.

Chịu trách nhiệm đơn đốc triển khai Kế hoạch và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của ngành GDĐT; Quản trị các hệ thống CSDL ngành, công thông tin điện tử, email ngành,...

Phối hợp với các tổ chuyên môn bồi dưỡng, đào tạo về chuyển đổi số của ngành GDĐT.

## **2. Bộ phận chuyên môn**

Phối hợp với Bộ phận CNTT triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của nhà trường trong Kế hoạch này.

Chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ viên hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý công chức, viên chức, thi đua khen thưởng và đánh giá viên chức, đánh giá chuẩn nghề nghiệp viên chức. Số liệu cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên trên các hệ thống Quản trị nhà trường CSDL ngành, TEMIS.

Có giải pháp về bảo đảm số lượng và nâng cao về chất lượng cho cán bộ chuyên trách về CNTT tại trường học.

Phối hợp các bộ phận bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của ngành thông qua các chương trình bồi dưỡng.

Phối hợp với Bộ phận CNTT triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Kế hoạch này.

Chịu trách nhiệm về số liệu dạy và học trên các hệ thống Quản trị nhà trường CSDL ngành, hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến.

Hội đồng Tuyển sinh Chịu trách nhiệm triển khai các hệ thống Tuyển sinh trực tuyến đầu cấp (tuyển sinh lớp 1), Hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến và CSDL ngành, hệ thống một cửa, ...đảm bảo Kế hoạch và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của ngành GDĐT.

## **3. Bộ phận kế toán, thủ quỹ.**

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận trong trường học đối nguồn kinh phí cho việc chuyển đổi số.

Tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để đảm bảo các trang thiết bị và vận hành các phần mềm của ngành và thực hiện các hoạt động chuyển đổi số.

Dự kiến ngân sách trong việc đầu tư, mua sắm, sửa chữa các trang thiết bị tin học, phần mềm hệ thống, phần mềm diệt virus đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn khai thanh toán học phí, lệ phí điện tử không dùng tiền mặt; Số liệu tài chính, cơ sở vật chất trên các hệ thống Quản trị nhà trường, CSDL ngành.

Trên đây là kế hoạch Triển khai Chuyển đổi số trường Tiểu học Thành Tô năm 2024 của Trường Tiểu học Thành Tô. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên (đề t/h);
- Website trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thị Huyền**